

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Họ và tên tác giả: Phạm Thị Bảo Oanh      Khóa: 07      Mã NCS: 62.140

Đề tài: ***Hoàn thiện cơ chế điều hành lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong điều kiện nền kinh tế thị trường.***

Chuyên ngành: Kinh tế Phát triển      Mã số chuyên ngành: 62 31 01 05

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Mai Văn Bạ

TS Tạ Quang Tiến

Tên cơ sở đào tạo: Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

**TÓM TẮT NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN**

**I. Những đóng góp mới về lý luận của Luận án**

Một, tác giả xác định và phân tích rõ nội dung cơ chế điều hành lãi suất (CCĐHLS) của ngân hàng trung ương (NHTW) gồm: mục tiêu điều hành lãi suất, công cụ lãi suất, nguyên tắc xác định lãi suất, phương pháp điều hành lãi suất và tác động của CCĐHLS của NHTW tới nền kinh tế.

Hai, tác giả xác định tiêu chí đánh giá sự hoàn thiện CCĐHLS của NHTW phải dựa vào mục tiêu CSTT, so sánh kết quả đạt được với mục tiêu đề ra. Các tiêu chí đánh giá gồm: Đảm bảo mục tiêu lạm phát, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội và đảm bảo mục tiêu việc làm. Hơn nữa, để chứng minh cho các phân tích cần dựa vào mô hình Vector tự hồi quy - VAR.

**II. Những đóng góp mới về thực tiễn của Luận án**

Một, trên cơ sở phương trình Fisher được rút ra từ mô hình cực đại lợi ích của hộ gia đình tiêu dùng đại diện với ràng buộc ngân sách của William J.Crowder và Dennis L.Hofman (1996) và mô hình định giá tài sản của Robert E.Lucas (1978), thông qua biến đổi toán học, tác giả rút ra mô hình nghiên cứu thể hiện mối quan hệ giữa lãi suất và lạm phát. Trên cơ sở này, tác giả thực hiện kiểm định số liệu cho trường hợp của Việt Nam để thấy được tác động của lãi suất Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) tới lạm phát. Kết quả, lãi suất tái chiết khấu (TCK) và tái cấp vốn (TCV) của NHNN có quan hệ trong ngắn hạn và dài hạn với lạm phát. Lãi suất cho vay qua đêm bình quân trên thị trường liên ngân hàng (QD) và lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng (TT) của NHNN chỉ có quan hệ dài hạn với lạm phát.

Hai, thông qua mô hình VAR, tác giả chứng minh tại Việt Nam, lãi suất TCK và QD thể hiện được vai trò điều hành của công cụ CSTT, thông qua kênh lãi suất kinh doanh của NHTM tác động tới lạm phát. Lãi suất TCV và TT của NHNN chưa thể hiện đầy đủ vai trò điều hành nền kinh tế, không có tác động tới lạm phát.

Ba, từ kết quả phân tích định tính, tác giả đánh giá các kết quả, hạn chế của CCĐHLS của NHNN. Thông qua phân tích định tính kết hợp với bằng chứng nghiên cứu định lượng, tác giả xác định, làm rõ nguyên nhân dẫn đến CCĐHLS của NHNN chưa hoàn thiện từ đó đề xuất nhóm giải pháp trực tiếp và nhóm giải pháp hỗ trợ cũng như các điều kiện thực hiện giải pháp nhằm hoàn thiện CCĐHLS của NHNN tới năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2017*

**Xác nhận của giáo viên hướng dẫn**

**Nghiên cứu sinh**

**PGS.TS Mai Văn Bạ**

**TS.Tạ Quang Tiến**

**Phạm Thị Bảo Oanh**

